

Bản án số: 02/2024/HS-PT

Ngày: 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Các Thẩm phán: Ông Trịnh Văn Hùng

Ông Nguyễn Hữu Hồng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 257/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKTT Thôn A, xã H, huyện D, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); vợ Phạm Thị L và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú, bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. Triệu Minh P, sinh năm 1974 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn I, xã H, huyện D, Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Triệu Mai V (đã chết) và bà Đoàn Thị T2 (đã chết); vợ Nguyễn Thị Mỹ H và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 15/9/1999 bị Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt về hành cố ý gây thương tích;

- Quyết định số 68/HC ngày 30/6/2010 bị Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. Vũ Ngọc H1, sinh năm 1977 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn I, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Vũ Văn H2 (đã chết) và bà Tạ Thị V1; vợ Đỗ Thị T3 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 32/2016/HSST ngày 15/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15.000.000đ về tội “Đánh bạc”.

- Bản án số 57/2018/HSST ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 23/8/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang tại nhà Nguyễn Văn T thuộc Thôn A xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đang tiến hành đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền tại 02 chiếu bạc, cụ thể:

Chiếu bạc thứ nhất có 04 người đang tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức “Chấn” gồm: Nguyễn Xuân T4, Phạm Văn T5, Triệu Minh P, Trương Văn T6 thu giữ số tiền là 15.680.000đ. Cụ thể: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/8/2022, các bị cáo nêu trên đến nhà Nguyễn Văn T mục đích để đánh bạc được thua bằng tiền, Nguyễn Văn T dùng 02 bộ bài “Chấn” đưa

cho các con bạc nói trên dùng vào việc đánh bạc, Nguyễn Xuân T4, Phạm Văn T5, Triệu Minh P, Trương Văn T6 không quy định đầu chón, muốn chơi bao nhiêu cũng được. Bài “Chấn” có 100 lá bài chia ra 04 người mỗi người 19 lá bài, còn lại 24 lá bài để ở giữa chiếu bạc, sau đó rút bài, đánh bài theo thứ tự, có thể ăn lá bài đánh ra, nếu không ăn thì rút bài, bài “Ừ” là có 06 đôi và 03 cạ nghĩa là 06 lá bài cùng màu giống nhau là thắng, mỗi người phải chung 100.000đ; nếu người nào có 08 lá đỏ, hoặc đen thì mỗi người phải chung 300.000đ và chủ nhà T thu tiền xâu 25.000đ; nếu ván không có người “Ừ” thì sẽ đánh ván khác. Các bị cáo đang đánh bạc đến 12 giờ 50 phút cùng ngày thì bắt giữ. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.550.000đ, gồm: Nguyễn Xuân T4 1.300.000đ, Phạm Văn T5 5.200.000đ, Triệu Minh P 4.250.000đ, Trương Văn T6 1.400.000đ, số tiền xâu 400.000đ; thu giữ số trong người của Phạm Văn T5 2.750.000đ, Triệu Minh P 380.000đ, P và T5 thừa dùng số này để đánh bạc. Như vậy, số mà các bị cáo dùng vào đánh bạc tại chiếu bạc này là 15.680.000đ.

Ngoài ra, thu giữ trên người, Nguyễn Xuân T4 1.050.000đ, Phạm Văn T5 100.000.000đ, Nguyễn Văn T 500.000đ, số tiền này các bị cáo không dùng vào đánh bạc; thu giữ trong áo khoác treo ở cửa sổ 17.200.000đ là của Vũ Văn T7 để riêng để mua phân bón, không dùng vào việc đánh bạc và 20.000đ thu ở nền nhà (không xác định được của ai).

Chiều thứ hai có 04 người tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền hình thức đánh bài “Phỏm”, bao gồm: Vũ Ngọc H1, Phan Mạnh T8, Vũ Văn T7 và Nguyễn Văn D, thu giữ số tiền 17.200.000đ. Cụ thể: Khoảng 10 giờ ngày 23/8/2022, H1, T8, T7, D đến nhà Nguyễn Văn T để đánh bài, các bị cáo sử dụng 01 bộ giấy 52 lá bài, chia ra mỗi người 9 lá bài số, ai chia bài thì được chia 10 lá, số còn lại đặt giữa chiếu. Bắt đầu đánh bài thì người có 10 lá bài đánh trước, người kế tiếp có thể ăn lá bài hoặc không ăn, nếu không ăn thì bốc bài và đánh bài cứ như thế cho đến hết vòng và hạ bài so điểm, ai có ít điểm nhất thì thắng theo quy định 50.000đ, 100.000đ, 150.000đ, cháy (không có phỏm), “Ừ” thì thắng mỗi người 250.000đ và bỏ ra 100.000đ tiền xâu cho chủ nhà (“Phỏm” là 4,5,6, chất rô hoặc chuồn hoặc 03 con K ... “Ừ” là 03 phỏm). Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 16.800.000đ, tiền xâu 400.000đ; số tiền trên chiếu bạc không xác định của từng bị cáo do khi Công an kiểm tra do hoảng sợ nên số tiền lẫn lộn vào nhau. Ngoài ra còn thu trên người Phan Mạnh T8 8.020.000đ, Vũ Văn T7 1.020.000đ, các bị cáo xác định không dùng vào việc đánh bạc. Như vậy, số các bị cáo dùng vào đánh bạc là 17.200.000đ.

Đối với Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng nhà ở của mình để cho 08 người đánh bạc với 02 chiếu bạc đánh bạc trong cùng một lúc, tổng số tiền đánh bạc là 32.880.000đ.

Khi Cơ quan CSĐT - Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng phát hiện bắt quả tang, Nguyễn Văn D chạy trốn khỏi hiện trường. Ngày 10/02/2023, Nguyễn Văn D và Nguyễn Xuân T4 đã tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền tại Thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Ngày 16/02/2023, Nguyễn Văn D bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện B, tỉnh Lâm Đồng khởi tố về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Xuân T4 bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện B, tỉnh Lâm Đồng khởi tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 09A/CT-VKS ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân T4, Phạm Văn T5, Triệu Minh P, Trương Văn T6, Vũ Ngọc H1, Phan Mạnh T9, Vũ Văn T7, Nguyễn Văn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2023/HS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

1. Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội “Gá bạc”.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022 vào thời gian chấp hành án).

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân T4, Phạm Văn T5, Triệu Minh P, Trương Văn T6, Vũ Ngọc H1, Phan Mạnh T8, Vũ Văn T7, Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2023.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T4 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2023 (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022 vào thời gian chấp hành án).

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Mạnh T8 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của bản án này với hình phạt 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án phúc thẩm số 70/2023/HSPT ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án 06/7/2023 (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022 vào thời gian chấp hành án).

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H1 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022 vào thời gian chấp hành án).

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Minh P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/8/2022 đến ngày 31/8/2022 vào thời gian chấp hành án).

2.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T5 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

2.7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo Trương Văn T6, Vũ Văn T7 mỗi bị cáo 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 28/9/2023 các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Ngọc H1, Triệu Minh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 02/10/2023 bị cáo Phan Mạnh T8 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đến ngày 28/11/2023 bị cáo Phan Mạnh T8 có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn T, Triệu Minh P, Vũ Ngọc H1 giữ nguyên nội dung kháng xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; gia đình bị cáo T có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 356; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 23/8/2022 tại nhà bị cáo Nguyễn Văn T, các bị cáo Nguyễn Xuân T4, Phạm Văn T5, Triệu Minh P, Trương Văn T6 có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài “Chấn” với số tiền dùng để đánh bạc là 15.680.000đ. Các bị cáo Vũ Ngọc H1, Phan Mạnh T8, Vũ Văn T7 và Nguyễn Văn D có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài “Phỏm” với số tiền dùng để đánh bạc là 17.200.000đ.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Gá bạc” quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và xử phạt các bị cáo Nguyễn Xuân T4, Phạm Văn T5, Triệu Minh P, Trương Văn T6, Vũ Ngọc H1, Phan Mạnh T8, Vũ Văn T7 và Nguyễn Văn D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của các bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo Nguyễn Văn T và Vũ Ngọc H1 có bố mẹ là người có công với cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, việc cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo với mức hình phạt như trên là quá nghiêm khắc. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Triệu Minh P, Vũ Ngọc H1, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Triệu Minh P, Vũ Ngọc H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 09/01/2024).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H1 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 09/01/2024).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Minh P 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 09/01/2024).

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Triệu Minh P, Vũ Ngọc H1 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Vũ Ngọc H1, Triệu Minh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Di Linh (06);
- VKSND Di Linh (01);
- Cơ quan CSĐT CA Di Linh (01);
- Cơ quan THAHS CA Di Linh (01);
- Bị cáo (03);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Mạnh Hùng